

Số: /KH-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1331/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ số lượng cán bộ, công chức xã thuộc huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Công văn số 3421/SNV-QLNS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Sở Nội vụ về việc góp ý dự thảo Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã thuộc huyện Thuận Nam năm 2020;

Trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng công chức của Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tuyển dụng công chức vào làm việc tại Ủy ban nhân dân các xã đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu: Việc tổ chức tuyển dụng công chức được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng số 16 chỉ tiêu, trong đó tổ chức xét tuyển 10 chỉ tiêu, thi tuyển 06 chỉ tiêu (*Cụ thể nêu tại Bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức xã năm 2020 kèm theo*).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng do Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng gắn với ngành đào tạo, các kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể và nhiệm vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã.

Lưu ý: Đối với các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội về trình độ tin học phải có chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng A trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Tiêu chuẩn

- a) Tiêu chuẩn chung:
 - Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

- Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự xã: ngoài những tiêu chuẩn quy định nêu trên còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước.

b) Tiêu chuẩn cụ thể:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và Trình độ tin học: *Cụ thể nêu tại Bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức xã năm 2020 kèm theo.*

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Hồ sơ dự tuyển công chức cấp xã bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*);
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển.
- Giấy chứng nhận sức khỏe do tổ chức y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.
- Hai bì thư có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận, 02 ảnh cỡ 4x6 có ghi họ tên, ngày, tháng, năm sinh của người dự tuyển.

(Tất cả các thành phần hồ sơ sắp xếp theo thứ tự nêu trên và đựng trong bì hồ sơ; hồ sơ không được tẩy xóa, ngoài bì ghi đầy đủ các thông tin và số điện thoại liên hệ).

b) Hồ sơ dự tuyển không trả lại cho người đăng ký dự tuyển và không sử dụng để thi tuyển, xét tuyển công chức cấp xã lần sau.

Mỗi thí sinh chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 chức danh công chức cần tuyển. Nếu thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào từ 02 chức danh cần tuyển trở lên sẽ không được dự tuyển.

5. Ưu tiên trong tuyển dụng

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển và xét tuyển công chức cấp xã như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm a nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

6. Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng

Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cấp xã quy định tại khoản 1 Mục III của Kế hoạch này và yêu cầu công việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, tiếp nhận đối với các trường hợp đặc biệt sau:

a) Người tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ở trong nước và đạt loại khá trở lên ở nước ngoài có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

b) Người có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, có ít nhất 05 năm công tác (không kể thời gian tập sự, thử việc) trong ngành, lĩnh vực cần tuyển, đáp ứng được ngay yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

Lưu ý: Người đủ điều kiện thuộc trường hợp đặc biệt thì ưu tiên tổ chức sát hạch để tuyển dụng trước. Trường hợp qua sát hạch trúng tuyển, đồng thời chức danh đó chỉ tuyển dụng 01 chỉ tiêu thì các trường hợp đã nộp hồ sơ dự tuyển ở chức danh của trường hợp đặc biệt sẽ được trả lại hồ sơ tham gia tuyển dụng.

7. Phương thức tuyển dụng

- Đối với các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội

thuộc Ủy ban nhân dân xã Phước Diêm và Cà Ná thực hiện việc tuyển dụng thông qua thi tuyển; các xã còn lại tuyển dụng thông qua xét tuyển (trừ các trường hợp quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố).

- Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện việc xét tuyển và bổ nhiệm đối với người có đủ tiêu chuẩn theo điểm 3 mục III của Kế hoạch này. Việc bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Quân sự xã thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ.

8. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Trường hợp thi tuyển

1.1. Thi tuyển công chức xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên;

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi nêu trên (phần I và phần II), nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2;

d) Việc chấm thi Vòng 1 thực hiện như sau:

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để người dự tuyển biết và thông báo việc nhận

đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày sau ngày thông báo kết quả điểm thi trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để người dự tuyển được biết;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm d vòng 1 của Kế hoạch này nhưng không quá 15 ngày.

đ) Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 theo quy định tại điểm d vòng 1 Kế hoạch này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự thi vòng 2;

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi vòng 2.

1.1.2 Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí chức danh công chức yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, bảo đảm phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn (không thực hiện việc phúc khảo).

- Thời gian thi: 30 phút;

- Thang điểm: 100 điểm.

1.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 nêu trên đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2. Trường hợp xét tuyển

2.1. Đối với các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội, việc xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự phỏng vấn vòng 2;

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi phỏng vấn.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2.2. Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự xã, thực hiện xét các điều kiện đăng ký dự tuyển theo điểm 3 mục III của Kế hoạch này.

2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và

chức danh công chức cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

b) Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (*kèm theo hồ sơ*) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

c) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng.

d) Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, Ủy ban nhân dân huyện lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng và gửi thông báo tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

2. Tổ chức tuyển dụng

a) Khi hết thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, chậm nhất là 10 ngày trước khi tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức tuyển dụng.

b) Trường hợp số lượng người đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trong phạm vi quản lý của huyện dưới 20 người thì không thành lập Hội đồng tuyển dụng; Trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng thì Phòng Nội vụ báo cáo Sở Nội vụ, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

3. Thông báo kết quả tuyển dụng

a) Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng hoặc Phòng Nội vụ cấp huyện trong trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ủy ban nhân dân huyện niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã nơi tuyển dụng và trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện; gửi thông báo kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

b) Sau khi thực hiện các quy định tại điểm a nêu trên, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian người trúng tuyển đến Ủy ban nhân dân huyện nhận quyết định tuyển dụng.

c) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

4. Thời hạn ra quyết định tuyển dụng và nhận việc

a) Đối với các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội:

Căn cứ thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định tuyển dụng công chức cấp xã.

b) Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã và Trưởng Công an xã:

Căn cứ thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ nhiệm Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã theo đề nghị bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp huyện;

c) Trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức cấp xã phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác. Trường hợp người được tuyển dụng vào công chức có lý do chính đáng mà không thể đến nhận việc thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn nêu trên, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thời gian xin gia hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận việc.

d) Trường hợp người trúng tuyển vào công chức cấp xã không đến nhận việc sau thời hạn quy định tại điểm c khoản này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng, đồng thời ra quyết định tuyển dụng đối với người đủ điều kiện trúng tuyển có điểm thi thấp hơn liền kề.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ huyện là cơ quan thường trực, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng đúng theo mục đích, yêu cầu, nội dung theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng tài liệu ôn thi, ngân hàng câu hỏi và đáp án môn thi thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành (theo chế độ mật) và các công tác có liên quan nhằm đảm bảo kỳ thi tuyển được tổ chức theo đúng quy định pháp luật.

3. Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền phối hợp với Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm chuẩn bị Phòng làm việc cho Hội đồng tuyển dụng, Ban giúp việc, Phòng tổ chức thi tuyển và xét tuyển. Công khai kế hoạch này trên Trang thông tin điện tử huyện

4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh chịu trách nhiệm thông báo nội dung tuyển dụng trên hệ thống truyền thanh.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã chịu trách nhiệm thông báo nội dung tuyển dụng trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020, trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT: huyện ủy; HĐND huyện (báo cáo);
- CT và các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức huyện ủy;
- Ban chỉ huy Quân sự huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- Văn phòng đảng Trang TTĐT huyện;
- Trung tâm VH-TT&TT huyện (đưa tin);
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trương Xuân Vỹ